

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

Số: 361/2018/QĐST – HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Hải Châu, ngày 19 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 329/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Hồ Đoàn Như T** – Sinh năm 1989.

Trú tại: 89/30 đường T, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Anh **Nguyễn Anh V** - Sinh năm 1989.

Trú tại: 53 đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hồ Đoàn Như T và anh Nguyễn Anh V đã tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015 và sau đó đăng ký kết hôn vào năm 2016, tại UBND phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, chị T và anh V chung sống tại địa chỉ 53 đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng – là nhà của cha mẹ anh V. Trong quá trình sống chung, giữa hai người bắt đầu xảy ra mâu thuẫn vào tháng 10 năm 2016, trầm trọng vào năm 2017. Nguyên nhân là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Chị T và anh V đã không chung sống với nhau từ năm 2017 cho đến nay, chị T về nhà mẹ sống 89/30 đường T, thành phố Đà Nẵng. Mâu

thuần giữa hai bên đã được gia đình hai bên đứng ra hòa giải nhưng không có kết quả. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh V đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị T và anh V.

[2] *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*: Chị T và anh V xác định anh chị không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận chị Hồ Đoàn Như T và anh Nguyễn Anh V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*: Chị Hồ Đoàn Như T và anh Nguyễn Anh V xác định không có.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Hồ Đoàn Như T và anh Nguyễn Anh V phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006624 ngày 19.10.2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Chị T và anh V đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Thùy

